

Bản án số: 176/2026/HS-ST

Ngày: 25-8-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lý Khừ Xá
- Ông Phạm Duy Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Thào Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Kéo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 198/2026/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2026. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2026/QĐXXST- HS ngày 11/8/2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ky Khừ N - Sinh năm 1980 tại xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Đ, xã B, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ky Go G (Đã chết) và bà Ly Lò B - sinh năm 1940; Bị cáo có chồng là Lý Chạ B và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2008; Gia đình bị cáo có 04 chị, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2026 cho đến nay (Có mặt)

2. Họ và tên: Đào Ngọc L - Sinh năm 2003 tại xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu

Nơi cư trú: B, xã B, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn H - sinh năm 1977 và bà Lùng Thị Đ - sinh năm 1984; Bị cáo chưa có vợ, con; Gia đình bị cáo có 02 anh, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2026 cho đến nay (Có mặt).

3. Họ và tên: Cà Văn T - Sinh năm 1997 tại xã Bum Nura, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: B, xã B, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cà Văn H - sinh năm 1976 và bà Đào Thị Y - sinh năm 1980; Bị cáo chưa có vợ, con; Gia đình bị cáo có 03 anh, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2026 cho đến nay (Có mặt).

4. Họ và tên: Lý Chạ B - Sinh năm 1978 tại xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Đ, xã B, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Si La; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Chà K (đã chết) và bà Hù Cồ X (đã chết); Bị cáo có vợ là Ky Khừ N và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2008; Gia đình bị cáo có 03 anh, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 67/2016/HSST ngày 23/9/2016, của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã xử phạt bị cáo 02 năm 08 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm. Ngày 04/10/2018, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án nói trên. Tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2026 cho đến nay (Có mặt).

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Trần Văn H - Luật sư Ký hợp đồng với Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 14/3/2026, Ky Khừ N một mình đi bộ từ nhà ở bản Đ, xã B, tỉnh Lai Châu đến ngã ba đường vào bản Đầu Nậm Xả để tìm mua Heroine về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Tại đây, N gặp một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt và mua được của người này 10 gói Heroine đều được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được Heroine N đem toàn bộ về nhà, trong quá trình cất giấu số Heroine trên, N đã sử dụng hết 04 gói, sau khi sử dụng Heroine xong, N đã vớt công cụ sử dụng ma túy vào bếp lửa đốt, 06 gói Heroine còn lại, N cất giấu trong túi áo đang mặc, không cho ai biết.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/3/2026, tại khu vực B, xã B, tỉnh Lai Châu, Đào Ngọc L rủ Cà Văn T đi lên bản Đầu Nậm Xả để tìm mua Heroine cùng nhau sử dụng và được T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu

Yamaha Taurus màu trắng đen, biển kiểm soát 25U1- 003.49 (xe thuộc quyền sở hữu hợp pháp của T) chở L đi đến bản Đầu Nậm Xả để tìm mua Heroine cùng nhau sử dụng, trên đường đi T và L thống nhất T góp số tiền 100.000 đồng, L góp 200.000 đồng.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, khi Ky Khừ N và chồng là Lý Chạ B đang ở nhà thì có Đào Ngọc L, Cà Văn T đến nhà. T và L đưa cho N 300.000 đồng (Trong đó: T đưa 100.000 đồng và L đưa 200.000 đồng) để N đi tìm mua Heroine về cùng nhau sử dụng. Sẵn có 06 gói Heroine trong túi áo đang mặc, N đồng ý nhận tiền của T và L và cất vào trong túi vải màu đen đang đeo trên người nhưng do không muốn cho T và L biết việc có ma túy nên N đi ra khỏi nhà nhằm mục đích lấy ra 06 gói Heroine mang về bán cho T và L (N bán với giá 50.000 đồng/ 01 gói Heroine). Trong khi chờ N đi mua Heroine, T bảo B đi chuẩn bị dụng cụ để sử dụng Heroine và được B đồng ý. B lấy ra 02 mảnh gạch men, 01 dao lam và 02 mảnh giấy bạc để mọi người sử dụng Heroine, để sẵn trên giường ngủ của N, B.

Khoảng 15 phút sau, N quay về và đưa cho L 06 gói Heroine đều được gói bằng mảnh nilon màu trắng. Nhận Heroine từ N, L để 06 gói Heroine này trên giường trước mặt L (do đã thỏa thuận từ trước mua cùng nhau sử dụng nên L không chia số Heroine trên cho T), sau đó L lấy 01 gói Heroine đặt lên mảnh gạch men và nói với B, T, N “Giã đi”, nghe L nói vậy, B dùng dao lam cắt gói Heroine đổ vào mảnh gạch men rồi dùng mảnh gạch men còn lại nghiền nát Heroine để cùng nhau sử dụng, còn L và T mỗi người lấy 01 mảnh giấy bạc mà B chuẩn bị từ trước và dùng bật lửa L, T mang theo hơi, đốt giấy bạc. Khi B nghiền Heroine xong thì L và T mỗi người lấy một ít Heroine cho vào mảnh giấy bạc để sử dụng hết, sau khi sử dụng hết số Heroine trên mảnh giấy bạc xong, L và T đưa mảnh giấy bạc cho N và B để thay nhau sử dụng ma túy. Mỗi người hít khoảng hai hơi thì hết gói Heroine đầu tiên. Tiếp theo L lấy ra 03 gói Heroine chia làm 03 lần, mỗi lần lấy ra 01 gói để nghiền cùng nhau sử dụng, những lần này đều là N nghiền Heroine cho mọi người cùng sử dụng. Sau khi N nghiền Heroine xong, B, L, T, N thay nhau sử dụng ma túy.

Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi N, L, T và B sử dụng hết 04 gói Heroine, chuẩn bị tiếp tục sử dụng 02 gói Heroine còn lại thì nghe thấy bên ngoài có người gọi dất xe máy đang dựng ở lề đường trước nhà N, B đi ra chỗ khác cho gọn. Do sợ hành vi của mình bị phát hiện, lúc này T dùng tay trái cầm lấy 02 gói Heroine còn lại và đi ra ngoài để dất xe máy.

Khi T vừa mở cửa ra thì bị tổ công tác Công an xã Bum Tở phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Lai Châu đến kiểm tra, phát hiện T thả 02 gói Heroine từ tay trái xuống nền nhà ngay vị trí T đứng, tuy nhiên hành vi của T đã bị tổ công tác phát hiện và yêu cầu T nhặt lên để tổ công tác kiểm tra. Theo yêu cầu của Tổ công tác, T nhặt số Heroine lên giao nộp

để kiểm tra, đồng thời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Quá trình kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại vị trí trước mặt Ky Khù N, Lý Chạ B và Đào Ngọc L 02 mảnh giấy bạc, 01 mảnh dao lam, 02 mảnh gạch men hình vuông và 04 chiếc bật lửa gas (gồm 02 chiếc màu đỏ, 01 chiếc màu vàng và 01 chiếc màu xanh). Tại chỗ, Ky Khù N, Lý Chạ B, Đào Ngọc L, Cà Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trước sự việc trên, tổ công tác đã mời người chứng kiến, đại diện chính quyền địa phương, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định.

- Tại bản kết luận giám định số 278/KL-KTHS ngày 20/3/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận:

“Sô chất bột, màu trắng thu giữ của trong quá trình bắt quả tang của Đào Ngọc L và Cà Văn T có tổng khối lượng 0,32 (Không phải ba mươi hai gam);

02 (Hai) mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu từ M1, M2) thu giữ của trong quá trình bắt quả tang của Đào Ngọc L và Cà Văn T gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin).”

- Tại bản kết luận giám định số: 279/KL-KTHS ngày 22/3/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Tổng số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bao gồm 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) có các mã số hiệu: CD 19453138, UR17594057; 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) có các mã số hiệu: GJ 19079307, WC 17787598 gửi giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKS-KV4 ngày 30/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu đã truy tố:

- Ky Khù N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

- Cà Văn T, Đào Ngọc L, Lý Chạ B cùng về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phân tích các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Ky Khù N phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo Cà Văn T, Đào Ngọc L, Lý Chạ B cùng phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ky Khù N từ 07 năm

03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm b, khoản 2, khoản 5 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ky Khừ N từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt cho cả hai tội.

Áp dụng điểm b, khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Cà Văn T và Đào Ngọc L mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Xử phạt bị cáo Lý Chạ B mức án từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 02 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh gạch men hình vuông; 01 mảnh dao lam; 02 mảnh giấy bạc; 02 bật lửa ga màu đỏ; 01 bật lửa ga màu vàng, 01 bật lửa ga màu xanh; 01 túi vải thổ cẩm có dây đeo. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo Ky Khừ N. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Taurus màu trắng đen, biển kiểm soát 25U1-00349 thu giữ của bị cáo Cà Văn T.

Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo trình bày luận cứ bào chữa nhất trí với nội dung, quyết định truy tố. Không có ý kiến tranh luận về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp mà Kiểm sát viên đã đề nghị. Tuy nhiên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, các bị cáo đều T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo tại phiên tòa thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, đồng ý với quan điểm của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất, mức độ, hành vi của các bị cáo:

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 16/3/2026, tại nhà ở của Ky Khừ N, thuộc bản Đ, xã B, tỉnh Lai Châu, Ky Khừ N có hành vi nhận tiền của Đào Ngọc L và Cà Văn T tổng số tiền 300.000 đồng để bán 06 gói Heroine cho Đào Ngọc L và Cà Văn T để L và T sử dụng.

Đào Ngọc L và Cà Văn T sau khi mua được Heroine từ N: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 16/3/2026, T và L đã rủ rê cùng Lý Chạ B và Ky Khừ N tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và được B, N đồng ý. Cụ thể: T và L có hành vi cung cấp Heroine. B có hành vi chuẩn bị các dụng cụ (mảnh gạch men, giấy bạc, dao lam; bật lửa) đồng thời N và B chia nhỏ và nghiền Heroine để cho T, L, B và N cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của N và B. Hồi 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi T, L, N, B đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở vợ chồng N - B thì bị tổ công tác Công an xã Bum Tở phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 0,32 gam Heroine còn lại của T, L chưa kịp sử dụng hết.

Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt về các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi bán 06 gói Heroine cho Đào Ngọc L và Cà Văn T để nhận tổng số tiền 300.000 đồng của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu T tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

T và L có hành vi cung cấp Heroine, B có hành vi chuẩn bị các dụng cụ (mảnh gạch men, giấy bạc, dao lam; bật lửa) đồng thời N và B chia nhỏ và nghiền Heroine để cho T, L, B và N cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của N và B. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội "Tổ

chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, Cà Văn T, Đào Ngọc L, Ky Khù N và Lý Chạ B đồng phạm với nhau về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Cà Văn T và Đào Ngọc L là những người khởi xướng việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, trực tiếp góp tiền mua ma túy về để cùng các bị cáo khác sử dụng. Lý Chạ B là người đã chuẩn bị dụng cụ phục vụ việc sử dụng ma túy, tạo điều kiện cho các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân xấu. Do đó cần áp dụng mức hình phạt ngang nhau đối với ba bị cáo.

Đối với Ký Khù N trong tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo chỉ tham gia với vai trò giúp sức, mức độ đóng góp vào việc thực hiện tội phạm thấp hơn các bị cáo còn lại. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo mức hình phạt nhẹ hơn là phù hợp với nguyên tắc cá thể hóa trách nhiệm hình sự.

Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác liên quan là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ cũng như hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần được chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Nhân thân:

Các bị cáo Ky Khù N và Đào Ngọc L, Cà Văn T đều không có tiền án, tiền sự nhưng các bị cáo đều là người nghiện chất ma túy.

Bị cáo Lý Chạ B: Tại bản án số 67/2016/HSST ngày 23/9/2016, của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã xử phạt bị cáo 02 năm 08 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm. Ngày 04/10/2018, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án nói trên. Tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo đã được xóa án tích.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự:

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, các bị cáo đều là người nghiện chất ma túy nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội

một thời gian mới đủ sức rắn đê, giáo dục, cải tạo các bị cáo T công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 251; khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, xét thấy các bị cáo đều không có công việc và thu nhập ổn định, gia đình không có tài sản có giá trị lớn. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

- Toàn bộ số Heroine thu giữ trong vụ án đã gửi giám định không hoàn lại mẫu vật, việc cơ quan Điều tra gửi mẫu giám định là phù hợp với quy định của pháp luật.

- 02 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh gạch men hình vuông; 01 mảnh dao lam; 02 mảnh giấy bạc; 02 bật lửa ga màu đỏ; 01 bật lửa ga màu vàng, 01 bật lửa ga màu xanh; 01 túi vải thổ cẩm có dây đeo đều là vật các bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo Ky Khừ N là tiền bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Taurus màu trắng đen, biển kiểm soát 25U1-00349 thu giữ của bị cáo Cà Văn T là phương tiện của bị cáo, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Về những vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông mà theo lời khai đó là người đã bán Heroine cho bị cáo Ky Khừ N: Do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được người đó là ai nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét xử lý trong vụ án này.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo. Ngày 17/3/2026 Cơ quan điều tra test chất ma túy trong cơ thể của các bị cáo cho kết quả dương tính với chất ma túy. Quá trình điều tra, xác minh xác định các bị cáo đã sử dụng trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1, Điều 256a Bộ luật Hình sự, không cấu T tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với 0,32 gam Heroine bị thu giữ khi bị bắt quả tang. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thống nhất khai nhận các bị cáo khi đang sử dụng trái phép chất ma túy thì có tổ công tác Công an xã Bum Tở phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Lai Châu đến phát hiện bắt quả tang. Các bị cáo khai nhận số ma túy còn lại là các bị cáo chưa kịp sử dụng, nếu không bị phát hiện sẽ tiếp tục sẽ sử dụng hết số ma túy còn lại. Do đó, số 0,32 gam Heroine còn lại được xác định là số ma túy các bị cáo đang sử dụng dở dang, không có căn cứ xác định việc T cất giữ 02 gói ma túy độc lập, nhằm mục đích khác. Do đó số Heroine còn lại các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

[7]. Về án phí:

Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ky Khừ N phạm các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; bị cáo Cà Văn T, Đào Ngọc L, Lý Chạ B phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ky Khừ N 07 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b, khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ky Khừ N 07 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội buộc bị cáo phải thi hành 15 năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 17/3/2026. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm b, khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Cà Văn T, Đào Ngọc L, Lý Chạ B mỗi bị cáo 07 năm 08 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 17/3/2026. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 02 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh gạch men hình vuông; 01 mảnh dao lam; 02 mảnh giấy bạc; 02 bật lửa ga màu đỏ; 01 bật lửa ga màu vàng, 01 bật lửa ga màu xanh; 01 túi vải thổ cẩm có dây đeo. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo Ky Khừ N. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Taurus màu trắng đen, biển kiểm soát 25U1-00349 thu giữ của bị cáo Cà Văn T.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 4 - Lai Châu;
- Phòng THA DS Khu vực 4 - Lai Châu;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Phân trại tạm giam Mường Tè - Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS – HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đới Xuân Huy